

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-PT  
Ngày: 31-7-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa P tòa:* Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết  
*Các Thẩm phán:* Ông Lê Hoài Nam  
Bà Mai Thị Minh Hồng

***- Thư ký P tòa:*** Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

***- Đại D Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia P tòa:*** Ông Phạm Xuân Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXPT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Vũ Minh Ch và Vũ Thái P, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr.

***- Bị cáo kháng cáo:***

1. Vũ Minh Ch; sinh năm 1975; nơi cư trú: Xóm 13, Tr1, xã L, huyện Tr, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Thanh L1(đã chết) con bà Nguyễn Thị V(đã chết); gia đình có 09 anh, chị, em. Bị cáo là con thứ Ch; có vợ là Vũ Thị Ch1, có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/9/1995 bị Công an huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai phạt tiền về hành vi: “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/ 2020 đến ngày 17/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Vũ Thái P; sinh năm 1955; nơi cư trú: Xóm 13, Tr1, xã L, huyện Tr, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Vũ Thanh L1(đã chết); con bà Nguyễn Thị V(đã chết); gia đình có 09 anh, chị, em. Bị cáo là con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Đ, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm

1989; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2020 đến ngày 17/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Ngoài ra vụ án còn có 05 bị cáo khác không kháng cáo.

### **N DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại P tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Thanh B và bà Đỗ Thị U có ngôi nhà tại xóm 13 Tr1, xã L, huyện Tr. Từ năm 2000, ông B và bà U chết để lại ngôi nhà cho con là anh Nguyễn Xuân T, do anh T đã có nhà riêng, nên ngôi nhà bỏ hoang không có ai trông coi, thường ngày có một số người dân trong xóm đến ngồi chơi nói chuyện.

Khoảng 12 giờ 30 phU ngày 11/01/2020, Vũ Minh Ch, Đinh Văn N, Đinh Văn H, Đinh Huy D và Vũ Văn Hi đến ngôi nhà nói trên ngồi chơi. Trong khi nói chuyện Ch nói với N, H, D và Hi: “Anh em có đánh bài tỷ không?, tao đi mua bài về, tao có một củ đây, thằng nào ăn được thì ăn” ý rủ cả bọn chơi đánh bài ăn tiền, cả bọn đồng ý. Ngay sau đó Ch sang cửa tạp hóa của bà Nguyễn Thị Nh mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, còn Hi về nhà cho con ăn cơm. Ch mua bài xong về nhà ông B rồi cùng N, H, D ngồi xuống chiếu chơi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây ăn tiền.

Hình thức đánh ba cây ăn tiền là sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã lọc bỏ quân bài 10, J, Q, K và sử dụng quân bài từ A đến 09 (tổng 36 quân) để chơi. Người chơi đặt tiền cược dưới chiếu trước vị trí mình ngồi để cược được thua với người “cầm chương” (là người nhận cược với tất cả số người tham gia chơi, quy định ai được mười điểm thì được cầm chương). Sau đó người cầm chương cầm bộ bài chia đều cho mình và mỗi người chơi 03 quân bài. Những người chơi cộng số điểm của 3 quân bài được chia, sau đó tính điểm quân bài theo thang điểm từ 1 đến 10 rồi so sánh với cầm chương. Nếu cùng điểm thì so sánh chất bài từ to đến bé lần lượt là Cơ, Rô, Tép, Bích, ai cao điểm hơn là người thắng cược và được bằng số tiền đặt cược, thấp điểm hơn sẽ bị mất số tiền cược. Cả bọn thống nhất, quy định chơi trống cửa 10.000 đồng (đặt cửa thấp nhất là 10.000đồng), đánh cao nhất thì tùy người chơi và người cầm chương. Ch mang theo 740.000 đồng, N mang theo 1.400.000 đồng, H mang theo 680.000 đồng, D mang theo 350.000 đồng đều lấy ra để trên chiếu dùng đặt cược chơi đánh ba cây ăn tiền với nhau. Hi về cho con ăn cơm xong thì đem theo 1.200.000 đồng sang nhà ông B cùng vào chơi đánh ba cây ăn tiền với Ch, N, H, D, được mấy ván thì lần lượt có Nguyễn Quang Sáng và Vũ Thái P đến xin vào chơi cùng. Sáng đem theo 950.000đồng, P đem theo 1.055.000đồng bỏ ra chiếu dùng tham gia đánh ba cây ăn tiền. Trong quá trình chơi N bị thua hết tiền vay của Ch 500.000 đồng, vay của H 300.000 đồng; Sáng cũng bị thua và vay của Ch 1.000.000 đồng, đến 14 giờ 15 phU cùng ngày thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Trong lúc lộn xộn Ch và D bỏ trốn, sau đó tự ra đầu thú. Còn P vút chiếc ví da trong có 55.000 đồng đang dùng để đánh bạc ra vườn nhà ông B, Cơ quan Công an tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 20/5/2020 của Toà án nhân dân huyện Tr đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Minh Ch, Đinh Huy D, Đinh Văn N, Vũ Văn Hi, Đinh Văn H, Vũ Thái P, Nguyễn Quang Sáng phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự (BLHS), xử phạt bị cáo Vũ Minh Ch 09 (Ch) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 11/01/2020 đến ngày 17/01/2020 là 07 ngày, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 08 tháng 23 ngày, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 35 BLHS, xử phạt bị cáo Vũ Thái P 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra Bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/6/2020 bị cáo Vũ Minh Ch có đơn kháng cáo với N dung: Không nhất trí với bản án sơ thẩm vì cùng đánh bạc với nhau mà chỉ mình bị cáo bị xử phạt tù giam, bị cáo không thường xuyên đánh bạc, chỉ vì uống rượu đã ham Vchơi bài bạc nhưng chỉ với tính chất nhỏ lẻ, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn vợ đau ốm, con còn nhỏ, là H nghèo của đội, bị cáo là lao động Chh, bố bị cáo có nhiều công lao với cách mạng, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 03/6/2020 bị cáo Vũ Thái P có đơn kháng cáo với N dung: Không nhất trí với bản án sơ thẩm phạt tiền bị cáo 30 triệu đồng vì hoàn cảnh bị cáo hết tuổi lao động, không có thu nhập, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại P toà phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

Bị cáo Ch trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo bị bệnh đau khớp không lao động được, bị cáo là lao động Chh, lần đầu do ham Vmà phạm tội, đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo P trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn không thể có tiền để nộp phạt, đề nghị Hi đồng xét xử chuyển hình phạt khác cho bị cáo.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về N dung: Bị cáo Ch là người có nhân thân xấu, chủ động khởi xướng rủ rê các bị cáo khác, là người sốt sắng chuẩn bị công cụ phạm tội, giữ vai trò đầu trong vụ án, nên bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02 Hi đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Còn bị cáo P đã được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt nhẹ hơn so với các bị cáo khác, nay không có kháng cáo, kháng nghị theo hướng tăng nặng hình phạt, nên không thể áp dụng loại hình phạt khác nặng hơn, gây bất lợi cho bị cáo, đề nghị Hi đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại P toà, Hi đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hi đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Ngày 11/02/2020 các bị cáo Vũ Minh Ch, Đinh Huy D, Đinh Văn N, Vũ Văn Hi, Đinh Văn H, Nguyễn Quang Sáng, Vũ Thái P đã có hành vi đánh bài ăn tiền, tại nhà ông Nguyễn Thanh B và bà Đỗ Thị U với tổng số tiền 6.320.000đ. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, nên cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Vũ Minh Ch thấy rằng: Do bị cáo Vũ Minh Ch là người khởi xướng rủ rê các bị cáo khác và là người chuẩn bị công cụ phạm tội, nên bị cáo có vị trí vai trò cao hơn so với các bị cáo khác trong vụ án. Nhân thân bị cáo đã từng bị xử phạt hành Chh về hành vi: “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng không lấy đó làm bài học sâu sắc cho bản thân vẫn tiếp tục phạm tội, đối chiếu hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hi đồng thẩm phán TAND tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo, cấp sơ thẩm xử phạt tù giam đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Đối với quan điểm kháng cáo của bị cáo Vũ Thái P, xét bị cáo đã được áp dụng hình phạt tiền là loại hình phạt nhẹ theo quy định của Bộ luật Hình sự, nên không thể áp dụng loại hình phạt khác nặng hơn, gây bất lợi cho bị cáo, vì vậy, xét hoàn cảnh khó khăn của bị cáo, Hi đồng xét xử xét thấy chỉ có thể xem xét giảm cho bị cáo một phần mức tiền phạt, thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do sửa án sơ thẩm, nên người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc Hi.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Minh Ch, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vũ Thái P, sửa bản án sơ thẩm,

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Minh Ch, Vũ Thái P phạm tội “Đánh bạc”;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17; 58 BLHS,

2. Xử phạt bị cáo Vũ Minh Ch 09 (Ch) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 11/01/2020 đến ngày 17/01/2020 là 07 ngày, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 08 tháng 23 ngày, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 35 BLHS,

Xử phạt bị cáo Vũ Thái P 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

3. Án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các Bị cáo;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Tr;
- Chi cục Thi hành án huyện Tr;
- Lưu HS, VP.

**TM. HI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA P TÒA**

**Nguyễn Thị Bạch Tuyết**